TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2023/KDTM-ST
Ngày: 26/4/2023
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Lan Hương

Ông Nguyễn Quốc Phú

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân TP Đồng Hới: Bà Nguyễn Thành Huế.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2022/TLST-KDTM ngày 06/12/2022 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST- KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 24/2023/QĐST-KDTM ngày 28/3/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C Địa chỉ trụ sở tại: Tổ dân phố 8, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; *Đại diện theo pháp luật là*: Bà Nguyễn Thị Quý G; chức vụ: Giám đốc;

Đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn là: Ông Lê Quang H; sinh năm 1990; Thôn Trung N 2, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Ông Lê Quang H có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng và thương mại Kiến Hoàng G; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Toà nhà Viettel, Số 39 đường Hùng V, phường 9, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Việt T; Chức vụ: Chủ tịch HĐ Quản trị kiêm Tổng Giám đốc; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: 02/5 Quang T,

phường 9, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, bổ sung tại bản tự khai, lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Quang H trình bày:

Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư và thương mại Kiến Hoàng G (gọi tắt là Công ty CP Kiến Hoàng g) và Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C (gọi tắt là Công ty Minh C) ký hợp đồng mua bán ngày 10/02/2022. Sau khi ký kết hợp đồng, căn cứ vào đề nghị của Công ty CP Kiến Hoàng g, từ ngày 12/02/2022 đến ngày 10/03/2022, Công ty Minh C đã thực hiện giao hàng 6 lần theo hợp đồng và bên Công ty CP Kiến Hoàng G đã nhận hàng tại Dự án Bảo N 2- Trung tâm thương mại 234567 (địa chỉ: đường Võ Nguyên G, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình). Cụ thể như sau:

- *Lần 1, ngày 12/02/2022, giao 5 tấn xi măng Hoàng Mai PCB40*
- *Lần 2, ngày 12/02/2022, giao 5 tấn xi măng Hoàng Mai PCB40*
- *Lần 3, ngày 23/02/2022, giao 10 tấn xi măng Hoàng Mai PCB40*
- *Lần 4, ngày 05/3/2022, giao 6m^3 cát xây dựng*
- *Lần 5, ngày 05/3/2022, giao 13 tấn xi măng Hoàng Mai PCB40*
- *Lần 6, ngày 10/3/2022, giao 10 tấn xi măng Hoàng Mai PCB40*

Hai bên đã đối chiếu công nợ theo biên bản ngày 10/3/2022: Công ty CP Kiến Hoàng G còn nợ Công ty Minh C số tiền **60.660.000 vnđ** *(sáu mươi triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)*. Cùng ngày, Công ty Minh C đã có văn bản đề nghị thanh toán số tiền trên gửi Công ty CP Kiến Hoàng G.

Căn cứ vào Điều 3 Hợp đồng mua bán ngày 10/02/2022, biên bản đối chiếu công nợ ngày 10/3/2022 giữa hai bên đều xác nhận phía bị đơn đang nợ phía nguyên đơn **60.660.000 đồng** (bằng chữ: *sáu mươi triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)*.

Bên phía bị đơn có tự nguyện cam kết đến ngày 01/4/2022 sẽ trả nợ theo đối chiếu. Tuy nhiên, từ đó đến nay, mặc dù Công ty Minh C đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại, gửi văn bản qua bưu điện cho Công ty CP Kiến Hoàng G để yêu cầu thanh toán dứt điểm số tiền đang nợ nhưng phía Công ty CP Kiến Hoàng G nhiều lần trì hoãn.

Căn cứ Hợp đồng mua bán ngày 10/02/2022, Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc: Công ty CP Kiến Hoàng G thanh toán số nợ còn thiếu: 60.660.000 đồng (sáu mươi triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn). Tuyên buộc Công từ CP Kiến Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường do chậm thanh toán. Số tiền bồi thường tính theo lãi suất 10%/năm trên số tiền chậm trả 60.660.000 VNĐ, từ ngày 01/04/2022 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Tạm

tính đến thời điểm nộp đơn khởi kiện (21/11/2022): = 60.660.000 * 10%* (234 ngày /365 ngày) = 3.888.888 (làm tròn: 3.888.000 đồng). Tổng số tiền yêu cầu tuyên buộc Công ty CP Kiến Hoàng G thanh toán (bao gồm nợ gốc và tiền bồi thường tính đến ngày 21/11/2022) là: 64.548.000 đồng (sáu mươi tư triệu, năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn yêu cầu Công ty CP Kiến Hoàng G thanh toán số nợ còn thiếu: **60.660.000 đồng** (*sáu mươi triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*) và yêu cầu Công ty CP Kiến Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường do chậm thanh toán. Số tiền bồi thường tính theo lãi suất 10%/năm trên số tiền chậm trả 60.660.000 vnđ, từ ngày 02/04/2022 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Tạm tính đến thời điểm 26/4/2023 là ***6.464.000 đồng*** *(sáu triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).* Tổng số tiền yêu cầu tuyên buộc Công ty CP Kiến Hoàng G thanh toán (bao gồm nợ gốc và tiền bồi thường tạm tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm) là: **67.124.000 đồng** (*bằng chữ: sáu mươi bảy triệu một trăm hai mươi bốn nghìn).*

* Ý kiến đại diện bị đơn: ông Đặng Việt T, sinh năm 1956 tại Văn bản trình bày ý kiến ngày 21/4/2023 gửi Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới có nội dung: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư và thương mại Kiến Hoàng G (gọi tắt là Công ty CP Kiến Hoàng G); *Đại diện theo pháp luật:* Ông Đặng Việt T; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Toà nhà Viettel, Số 39 đường Hùng V, phường 9, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng. Điện thoại: 0916.641.952; Công ty chúng tôi đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C; Địa chỉ trụ sở tại: Tổ dân phố 8, phường Nam L, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình do Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới đang thụ lý, giải quyết thì Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư và thương mại Kiến Hoàng G có ý kiến cụ thể về nội dung khởi kiện trên như sau:

Theo đơn khởi kiện của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C thì những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm: Căn cứ Hợp đồng mua bán ngày 10/02/2022, Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc: Công ty CP Kiến Hoàng G thanh toán số nợ còn thiếu: 60.660.000 đồng (sáu mươi triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn). Tuyên buộc Công ty CP Kiến Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường do chậm thanh toán. Số tiền bồi thường tính theo lãi suất 10%/năm trên số tiền chậm trả 60.660.000 VNĐ, từ ngày 01/04/2022 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Tạm tính đến thời điểm nộp đơn khởi kiện (21/11/2022): = 60.660.000 * 10%* (234 ngày /365 ngày) = 3.888.888 (làm tròn: 3.888.000 đồng). Tổng số tiền yêu cầu tuyên buộc Công ty CP Kiến Hoàng G thanh toán (bao gồm nợ gốc và tiền bồi thường tính đến ngày 21/11/2022) là: 64.548.000 đồng (sáu mươi tư triệu, năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Về nội dung khởi kiện trên của Công ty Minh C, Công ty CP Kiến Hoàng G không nhất trí, cụ thể như sau:

Tháng 12 năm 2021, Công ty Cổ phần Kiến Hoàng G chúng tôi ký hợp đồng thi công gói nhà TTTM số 1-7 Khu đô thị Bảo N, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Sau đó Công ty Cổ phần Kiến Hoàng g chúng tôi giao lại cho Chi nhánh Kiến Hoàng G tp Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Nhật M thi công gói thầu trên. Chi nhánh Kiến Hoàng G tp Hồ Chí Minh đã ký hợp đồng cung cấp vật tư với Công ty Minh C. Để chuẩn bị cho công tác tạm ứng theo khối lượng đã thi công lúc đó tôi có mặt tại xã Bảo N để cùng với BQLDA nghiệm thu khối lượng, lúc đó tôi có gặp Công ty Minh C và trao đổi cụ thể như sau:

Đề nghị Công ty Minh C cung cấp hồ sơ và chứng từ và làm hợp đồng lại và tôi là người sẽ khấu trừ vào tiền thanh toán của Chi nhánh Kiến H. Với điều kiện Chi nhánh Kiến Hoàng G tp Hồ Chí Minh phải có khối lượng thanh toán với Tổng thầu là Công ty Tín An Toàn C. Nhưng đến thời điểm hiện nay Công ty Cổ phần Kiến Hoàng G vẫn chưa thanh toán được với Công ty Tín An Toàn C tại dự án trên. Công ty Kiến Hoàng G không trực tiếp ký hợp đồng với Công ty Minh C từ lúc đặt vấn đề cung cấp vật tư cũng như ký hợp đồng ban đầu. Công ty Kiến Hoàng G không chịu trách nhiệm thanh toán cho Công ty Minh C. Công ty Minh C không xuất hoá đơn cho Công ty Kiến Hoàng G.

Công ty chúng tôi được xác định là bị đơn trong vụ án Kinh doanh thương mại mà Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã thụ lý số: 32/2022/TLST - KDTM về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá"* ngày 06 tháng 12 năm 2022. Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới trên cơ sở quy định của pháp luật và những trình bày nêu trên của Công ty chúng tôi để có một quyết định thấu tình đạt lý.

Mặt khác, do điều kiện ở xa nên tôi không trực tiếp tham gia vụ án được, tôi xin vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, xét xử của Tòa án.

Người đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn không nhất trí với ý kiến của đại diện bị đơn tại Văn bản trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu ý kiến như sau: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ đúng pháp luật. Việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua xét hỏi tại phiên tòa đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 430, 440, 468 Bộ luật Dân sự; các Điều 4, 24, 50, 306 Luật Thương mại năm 2005; đề nghị xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn đối với phần buộc bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 10/3/2022, thanh toán số tiền hàng còn thiếu 60.660.000 đồng và chấp nhận yêu cầu tiền lãi do bị đơn chậm thanh toán với mức lãi suất 10%/năm theo như yêu cầu của nguyên đơn trên số tiền chậm thanh toán tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán đến ngày xét xử là phù hợp quy định của pháp luật; đồng thời bị đơn tiếp tục trả lãi chậm trả cho đến khi trả hết nợ gốc với mức lãi

suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả. Buộc bị đơn phải chịu án phí KDTM theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án tranh chấp về nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng mua bán hàng hóa "tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận" quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự; Hai bên đã thoả thuận bằng văn bản tại Điều V của Hợp đồng mua bán ngày 10/02/2022 trong trường hợp có tranh chấp thì giải quyết tại Toà án có thẩm quyền tỉnh Quảng Bình. Hợp đồng được xác lập tại địa chỉ trụ sở của nguyên đơn (địa chỉ trụ sở tại thành phố Đồng Hới) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập các đương sự tham gia phiên làm việc, hòa giải nhưng bị đơn không có mặt tại Tòa án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được. Do đó, Toà án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-KDTM ngày 07/3/2023, ấn định ngày xét xử là ngày 28/3/2023. Tuy nhiên bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nên Toà án đã hoãn phiên toà theo Quyết định hoãn phiên toà số 24/2023/QĐST-KDTM ngày 28/3/2023, ấn định thời gian mở lại phiên toà vào ngày 26/4/2023. Về phía bị đơn, đến trước ngày triệu tập lần 2 xét xử sơ thẩm đã có văn bản ý kiến đề ngày 21/4/2023 gửi tòa và xin vắng mặt trong buổi xét xử. Do đó HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của Nguyên đơn về thanh toán số tiền hàng còn thiếu 60.660.000 đồng: xét thấy Hợp đồng mua bán được ký kết vào ngày 10/02/2022 giữa Công ty Minh C và Công ty Kiến Hoàng G là hợp đồng mua bán có hình thức, nội dung không trái pháp luật. Được ký kết bởi những người đại diện hợp pháp là các chủ thể có đăng ký kinh doanh, mặt hàng kinh doanh không bị cấm nên có giá trị pháp lý ràng buộc quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia ký kết hợp đồng, phù hợp với quy định tại Điều 119 Bộ luật Dân sự 2015 và Luật Thương mại 2005. Người tham gia ký kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện, mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 117 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Do đó HĐXX thấy rằng có đầy đủ cơ sở xác định Hợp đồng mua bán trên có hiệu lực đối với hai bên và đã thực hiện việc mua bán xi măng, cát, đá.

[2.2] Về tiền mua bán hàng hóa:

Căn cứ Biên bản đối chiếu công nợ lập ngày 10/3/2022 xác định Công ty Kiến Hoàng G (bị đơn) đang nợ tiền hàng Công ty Minh C, có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật của hai bên, do đó có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về khoản nợ tiền hàng này.

Đối với các ý kiến của bị đơn đưa ra tại Văn bản trình bày ngày 21/4/2023, HĐXX thấy rằng: Về việc nhận thầu của Công ty CP Kiến Hoàng G (bị đơn). Phía bị đơn có trình bày Công ty Kiến Hoàng G có nhận thầu thi công dự án tại Bảo N và sau đó giao thầu lại cho Chi nhánh Kiến Hoàng G Tp Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Nhật M. Đây là việc nội bộ của phía bị đơn với các chủ thể khác, không liên quan đến việc cung cấp vật liệu của phía nguyên đơn cho phía bị đơn. Do đó các tranh chấp (nếu có) của phía bị đơn đối với bên nhận thầu lại (Chi nhánh công ty Kiến Hoàng G tại TPHCM và Công ty TNHH Nhật M) và bên tổng thầu (Công ty Tín An Toàn C) sẽ được giải quyết ở một vụ kiện khác nếu có yêu cầu.

Về chủ thể giao kết hợp đồng và chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: nguyên đơn bán vật liệu xây dựng là cho phía bị đơn *(*Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Thiết Kế – Đầu Tư - Xây Dựng Và Thương Mại Kiến Hoàng G – MSDN số 5800991912) và thực tế giao nhận hàng giữa hai bên. Quá trình thương lượng giải quyết công nợ giữa hai bên thì người đại diện theo pháp luật của bị đơn là ông Đặng Việt T trực tiếp hẹn ngày cam kết thanh toán tại biên bản đối chiếu công nợ.

Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi khoản tiền này của nguyên đơn cần buộc Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư và thương mại Kiến Hoàng G thanh toán số nợ còn thiếu: **60.660.000 đồng** (*bằng chữ: sáu mươi triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*) cho Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C.

[2.3] Về yêu cầu của Nguyên đơn yêu cầu Công ty Kiến Hoàng G phải thanh toán cho Công ty Minh C khoản tiền lãi do chậm thanh toán:

Xét thấy tại Biên bản đối chiếu công nợ lập ngày 10/3/2022 có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty Kiến Hoàng G có ghi thoả thuận sẽ thanh toán đợt 1 vào ngày 01/4/2022, nhưng hết thời hạn này vẫn không thanh toán. Do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh khi thanh toán trễ hạn là có căn cứ. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ bồi thường do chậm thanh toán với số tiền bồi thường tính theo lãi suất 10%/năm trên số tiền chậm trả 60.660.000 đồng, từ ngày 01/4/2022 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Các bên cũng cũng có thỏa thuận về việc trả lãi chậm thanh toán tại khoản 2 Điều 3 Hợp đồng mua bán ngày 10/02/2022 như sau: "*Nếu bên B không thanh toán hết công nợ thì Bên A có quyền ngừng cấp hàng và tính % lãi suất theo lãi suất ngân hàng tại thời điểm đó*".

Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại năm 2005, căn cứ kết quả khảo sát lãi suất nợ quá hạn của 03 Ngân hàng (Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn – chi nhánh Trần Hưng Đ Quảng Bình; Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam- chi nhánh Quảng Bình; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Quảng Bình) trên địa bàn thành phố Đồng Hới xác định: 13,15%. Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất 10%/năm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Về thời gian tính nghĩa vụ chậm trả tiền được tính từ ngày 02/4/2022 (ngày đầu tiên trễ hạn) đến ngày 26/4/2023 là: 389 ngày, số tiền chậm trả được tính trên dư nợ gốc: 60.660.000 vnđ. Cụ thể: 60.660.000 x 10%/năm x (389ngày/ 365ngày) = 6.464.860 đồng (làm tròn: **6.464.000 đồng**, *bằng chữ: sáu triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).* Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ thanh toán khoản lãi do chậm thanh toán **6.464.000 đồng** *(bằng chữ: sáu triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng)* cho Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Do yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty Kiến Hoàng G phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 5% của giá trị tranh chấp: 5% x **67.124.000 đồng = 3.356.200 đồng.**

Công ty Minh C không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 1.614.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0001372 ngày 06/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 , Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự (2015);

- Căn cứ các Điều 430, 440, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 4, 24, 50, 306 Luật Thương mại năm 2005;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C:

- Buộc Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng và thương mại Kiến Hoàng G thanh toán số nợ còn thiếu: **60.660.000 đồng** (*bằng chữ: sáu mươi triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*) cho Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C.

- Buộc Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng và thương mại Kiến Hoàng G có nghĩa vụ thanh toán khoản lãi do chậm thanh toán ***6.464.000 đồng*** *(bằng chữ: sáu triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng)* cho Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C.

Tổng số tiền buộc Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng và thương mại Kiến Hoàng G thanh toán cho Công ty TNHH thương mại tổng hợp Minh C (bao gồm nợ gốc và tiền bồi thường tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm) là: **67.124.000 đồng** (bằng chữ: sáu mươi bảy triệu một trăm hai mươi bốn nghìn).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi chậm trả đối với số tiền còn chưa thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí sơ thẩm:

2.1. Buộc Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là **3.356.200 đồng** để sung quỹ nhà nước.

2.2. Nguyên đơn không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 1.614.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0001372 ngày 06/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/4/2023); bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa